

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày 26/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vy Ngọc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Bằng

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân huyện Bắc Sơn

2. Bà Nông Thị Huệ

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Bắc Sơn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn tham gia phiên tòa: ông Trần Minh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HS-ST ngày 05 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

1. Hoàng Văn H1 (*Tên gọi khác: không có*), sinh ngày 20/11/1992 tại thôn L, xã T, huyện B

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; Con ông Hoàng Văn H2 sinh năm 1972 và con bà Bé Thị T sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 20/6/2017 đến nay; có mặt.

2. Người bị hại: Bà Hoàng Thị N sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hoàng Văn H1 bị Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Ngày 19/6/2017 Công an huyện B, nhận được tin báo của chị Hoàng Thị N về việc khoảng 20 giờ ngày 19/6/2017 gia đình chị bị mất trộm số tiền 16.500.000đ(mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng). Nhận được tin báo Công an huyện B đã xác minh, điều tra và xác định được Hoàng Văn H là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn H1 khai nhận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/6/2017, Hoàng Văn H1 cầm đèn pin đi bộ từ nhà ra thôn Khưa Cả để chơi, trên đường đi có nhặt, cầm theo một cây sào tre dài 2,1m. Khi đi đến nhà chị Hoàng Thị N, thấy trong nhà không có đèn, các cửa đều đóng kín, thấy xung quanh không có người, H1 vòng ra phía sau nhà rồi trèo qua tường rào vào cửa chính cây cửa, nhưng không mở được. H1 ra phía các cửa sổ cây mở được cửa, soi đèn quan sát, thấy trên mắc áo có treo chiếc túi xách bằng da màu trắng, H1 dùng cây sào tre đem theo khều nhấc chiếc túi đem ra ngoài, kiểm tra bên trong thấy có nhiều tiền, H1 lấy tất cả tiền cho vào túi quần, rồi lại để chiếc túi vào vị trí cũ, khép cửa sổ lại và bỏ đi. Trên đường đi H1 lấy toàn bộ số tiền lấy trộm được ra đếm, có tất cả là 16.500.000 đồng, sau đó H1 đi đến nhà Dương Văn H2, ở thôn K, xã T để chơi. Sau khi nhận được việc trình báo mất trộm của gia đình chị Hoàng Thị N, Công an xã T đã tiến hành xác minh, vào hồi 20 giờ 45 phút ngày 19/6/2017 Công an xã đã gọi hỏi, Hoàng Văn H1 đã nhận được thực hiện hành vi trộm cắp tiền của gia đình chị Hoàng Thị N, khám xét trên người Hoàng Văn H1 đã thu giữ toàn bộ số tiền trộm cắp trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H1 đã khai nhận có hành vi trộm cắp tài sản của gia đình chị Hoàng Thị N vào tối ngày 19/6/2017, trên đường từ nhà đi bộ sang thôn K, xã T để chơi bi-a, lúc đi có đem theo một đèn pin và một cây tre dài khoảng 2m. Khi đi đến nhà chị Hoàng Thị N thấy nhà khóa cửa, tắt điện, quan sát thấy không có người, nên nảy ý định trèo tường rào vào nhà để trộm tài sản, bị cáo dùng đèn pin soi, cây cửa sổ bật ra và lấy cây tre để móc quần áo lục lọi tìm tài sản, khi nhìn thấy chiếc túi sách treo trên mắc quần áo, bị cáo khều lấy được chiếc túi sách, kiểm tra bên trong thấy có nhiều tiền, bị cáo chỉ lấy hết tiền rồi móc trả lại túi vị trí cũ. Khi ra khỏi nhà chị Nhuận bị cáo lấy tiền ra đếm thấy toàn tờ tiền 500.000 đồng, có tất cả 33 tờ là 16.500.000 đồng, bị cáo cho vào túi quần rồi đi chơi bi-a tại nhà anh Dương Văn H cho đến khi bị phát hiện bắt, thu giữ toàn bộ số tiền trộm cắp. Công an khởi tố để điều tra là đúng pháp luật, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội không thắc mắc oan sai. Nay rất ân hận, đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét cho bị cáo đã thành khẩn nhận tội, vì ăn chơi đua đòi, mắc nghiện ma túy, không suy nghĩ mới nhất thời phạm tội, mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Người bị hại trình bày vào buổi chiều tối ngày 19/6/2017 gia đình khóa cửa đi chơi thể thao, đến khoảng 20 giờ về đến nhà thì phát hiện trong nhà có dấu hiệu mất trộm, cửa sổ bị cây bật tung cánh cửa, quần áo rơi xuống giường. Kiểm tra tài sản thì thấy bị mất số tiền 16.500.000đ (mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng), để trong túi sách màu trắng treo trên tường trong phòng ngủ. Sau khi thấy mất số tiền trên, gia đình đã đi trình báo Công an, sau một thời gian điều tra Công an đã phát hiện ra người lấy trộm tiền là Hoàng Văn H1 và đã thu hồi, trả lại cho người bị hại đầy đủ, nay không yêu cầu bồi thường, đối với người phạm tội đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 30/KSĐT ngày 05 tháng 9 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H1 về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thực hiện quyền công tố, phát biểu luận tội và đề nghị: Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội, được thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 16.500.000 đồng, của gia đình chị Hoàng Thị N. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, với hành vi thủ đoạn lén lút, lợi dụng nhà vắng chủ đã lấy trộm tài sản cho mục đích cá nhân. Hành vi đó là coi thường pháp luật và tài sản của người khác, ngoài ra còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây ảnh hưởng tới tâm lý đời sống của người dân trong thôn. Lời khai nhận đó là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu được cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ. Bị cáo đã trộm cắp được số tiền 16.500.000 đồng, theo quy định của pháp luật, tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50 triệu đồng, là đủ căn cứ quy kết bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi; tình tiết tăng nặng về nhân thân không có. Tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Được áp dụng cho bị cáo theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 và ghi nhận bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống vùng sâu, xa, thuộc diện nhà nước phải trợ giúp pháp lý miễn phí, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ áp dụng thêm cho bị cáo theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, nhưng vẫn cần thiết phải xử bị cáo một mức án tù giam, mới có tác dụng phòng, chống tội phạm nói chung, giáo dục bị cáo nói riêng. Do vậy đề nghị xử bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam. Về trách nhiệm dân sự, do người bị hại không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết; xử lý vật chứng trong vụ án; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định không có tài sản riêng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn H1 đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình, vào buổi tối ngày 19/6/2017 bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản trong nhà chị Hoàng Thị N, trong lúc gia đình đi vắng. Bị cáo đã lấy được số tiền 16.500.000đ(mười sáu triệu năm trăm ngàn đồng), chưa kịp tiêu thụ thì bị Công an xã T, huyện B đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tiền vừa trộm cắp được tại nhà chị Hoàng Thị N. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tại nhà chị Hoàng Thị N cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an, huyện B.

Căn cứ vào các lời khai nhận tội của bị cáo, về hành vi trộm cắp tài sản, là phù hợp với việc khai, trình báo của bị hại là chị Hoàng Thị N, bị mất số tiền mặt để trong túi sách treo trên móc quần áo trong phòng ngủ của gia đình. Tổng số tiền bị mất là 16.500.000 đồng, trong lúc gia đình khóa cửa tắt điện đi vắng.

Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đây là hành vi xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là lén lút, lợi dụng gia chủ không có nhà, đã cạy cửa sổ dùng đèn pin soi, lấy cây sào tre làm

phương tiện móc tài sản ra ngoài để lục lợi nhằm chiếm đoạt. Mục đích của bị cáo là lấy trộm những tài sản có giá trị, nhưng khi lấy chiếc túi sách, thấy có nhiều tiền bị cáo đã lấy hết và không tiếp tục lục lợi để trộm cắp nữa. Việc bị cáo chưa tiêu đến số tiền trộm cắp, không có ý nghĩa trong việc định tội của bị cáo, hành vi này của bị cáo đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, hành vi phạm tội của bị cáo là coi thường pháp luật và tài sản của người khác, đồng thời còn ảnh hưởng tới an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý lo lắng của cộng đồng dân cư trong vùng. Với tài sản là số tiền bị cáo trộm cắp được thì hành vi phạm tội của bị cáo là tội Trộm cắp tài sản, tội đó được quy định tại khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhưng thích ăn chơi đua đòi mắc nghiện ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, là coi thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự, gây cản trở đường lối, chủ trương của Nhà nước trong công tác quản lý, đấu tranh, phòng chống tội phạm, nhất là địa phương bị cáo sinh sống chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số, thuộc vùng sâu, xa, việc tuyên truyền pháp luật của Nhà nước tới người dân vẫn còn những khó khăn, hạn chế.

Về tình tiết tăng nặng nhân thân: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, nhận tội; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được chấp nhận và coi làm tình tiết giảm nhẹ, theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; ngoài ra hoàn cảnh gia đình bị cáo sinh sống vùng sâu, xa, kinh tế khó khăn, được Nhà nước hỗ trợ về đời sống và trợ giúp pháp lý miễn phí, nên cũng được coi là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tuy bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật, nhưng cần áp dụng xử phạt bị cáo một mức án tù giam cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời còn mang tính giáo dục chung và phòng ngừa riêng, đáp ứng được công tác phòng, chống những hành vi vi phạm pháp luật trong cộng đồng địa phương.

Về việc bồi thường: Ghi nhận người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu giải quyết bồi thường.

Về vật chứng:

Xét thấy vật chứng là 01 đoạn cây tre dài không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, không có công việc thu nhập ổn định.

Nhận định trên của Hội đồng xét xử cũng phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trước phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn H1 phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33, 41 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H1 09 (chín) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 20/6/2017.

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận cơ quan điều tra Công an huyện B, đã trả lại tài sản đầy đủ cho người bị hại, nay không yêu cầu giải quyết bồi thường

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01(một) đoạn cây tre dài 2m10.

Vật chứng, tài sản trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện B với Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 16/ 8 /2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Hoàng Văn H1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, để sung ngân sách nhà nước

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện.B;
- CQĐT Công an huyện. B;
- Chi cục THA Dân sự huyện.B;
- UBND xã T;
- (*Thay thông báo kết quả xét xử*);
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vy Ngọc Linh